

**Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 244/STP-BCTĐ ngày 11/9/2023 đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STC ngày /9/2023 của Sở Tài chính)*

STT	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính
1	<p>Tại mục 3 phần I Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với quặng vàng là 270.000 đồng (bằng mức thu tối đa quy định tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP) là phù hợp với quy định tại Nghị định này. Tuy nhiên, đối với quặng vàng, tại mục 3 phần I Điều 1 Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND quy định mức thu phí bảo vệ môi trường được chia thành hai loại (vàng gốc, vàng sa khoáng), mỗi loại có mức thu phí khác nhau. Vì vậy, đề UBND tỉnh có cơ sở xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung giải trình về nội dung nêu trên.</p>	<p>Tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định: “4. Căn cứ nguyên tắc xác định mức thu phí quy định tại Luật Phí và lệ phí, Biểu khung mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định này và tham khảo mức thu phí của các địa phương có khai thác khoáng sản tương tự thuộc đối tượng chịu phí, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định cụ thể mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ”.</p> <p>Theo đó, tại Phụ lục biểu khung mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản ban hành kèm theo Nghị định số 27/2023/NĐ-CP không tách riêng vàng gốc và vàng sa khoáng, chỉ quy định “4. Quặng vàng; đơn vị tính (tấn) mức thu (180.000đ - 270.000đ)”.</p> <p>Hơn nữa, thực tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ năm 2015 đến thời điểm hiện tại không có đơn vị, tổ chức kinh tế nào được cấp phép khai thác khoáng sản là vàng sa khoáng, do đó Sở Tài chính không phân tách mức thu phí riêng đối với khai thác vàng gốc và vàng sa khoáng tại dự thảo Nghị quyết.</p>
2	<p>Tại mục 4, mục 7 phần I Điều 1 dự thảo Nghị quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Với quặng bạc, quặng thiếc: Tại Nghị quyết 21/2017/NQ-HĐND quy định mức thu phí là 270.000 đồng (bằng mức thu tối đa tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP). Hiện nay, Nghị định số 27/2023/NĐ-CP giữ nguyên mức thu tối đa của Nghị định số 164/2016/NĐ-CP. Trong khi đó, dự thảo quy định giảm mức thu phí xuống còn 225.000 đồng (bằng mức bình quân giữa mức thu tối thiểu và mức thu tối đa theo khung mức thu tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP).</li> <li>- Với quặng đồng, quặng ni-ken (nicken): Tại Nghị quyết 21/2017/NQ-HĐND quy định mức thu phí 50.000 đồng (cao hơn bình quân giữa mức thu tối thiểu và mức thu tối đa theo khung mức thu tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP). Hiện nay, Nghị định số 27/2023/NĐ-CP giữ nguyên khung mức thu của Nghị định số 164/2016/NĐ-CP. Trong khi, dự thảo quy định giảm mức thu phí còn 47.500 đồng (bằng mức bình quân giữa mức thu tối thiểu và mức thu tối đa theo khung mức thu tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP).</li> </ul> <p>Tại Bản thuyết minh, đơn vị soạn thảo đã giải trình về việc quy định các mức thu phí ở mức bình quân của khung mức thu theo Nghị định số 27/2023/NĐ-CP. Tuy nhiên, đề UBND tỉnh có cơ sở xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thuyết minh đánh giá chi tiết hơn đối với mức thu trong hai trường hợp nêu trên.</p>	<p>Tại Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác quặng bạc, quặng thiếc ở mức tối đa; mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác quặng đồng, quặng ni-ken cao hơn mức bình quân giữa mức thu tối thiểu và mức thu tối đa. Tuy nhiên, thực tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ năm 2015 đến thời điểm hiện tại không phát sinh việc khai thác các loại khoáng sản này. Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, trên địa bàn tỉnh có mỏ của các loại khoáng sản này đã được thăm dò, khảo sát, phê duyệt trữ lượng và cấp phép hoạt động, dự kiến khai thác từ năm 2024. Do trữ lượng không lớn và phân bố rải rác, mức độ tác động, ảnh hưởng đến môi trường từ việc khai thác các loại khoáng sản này thấp, nên Sở Tài chính dự kiến đưa vào dự thảo Nghị quyết mức thu phí bảo vệ môi trường khi khai thác các loại khoáng sản trên ở mức bình quân giữa mức thu tối thiểu và mức thu tối đa.</p>

STT	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính
3	<p>Tại Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND có quy định mức thu đối với một số loại khoáng sản như: Đá block; đá ốp lát, làm mỹ nghệ (granit, gabro, đá hoa, bazan); cuội, sạn. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết không quy định đối với các loại khoáng sản này. Do đó, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung giải trình về nội dung nêu trên.</p>	<p>Thực tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ năm 2015 đến thời điểm hiện nay không phát sinh việc khai thác các loại khoáng sản trên; hơn nữa, Sở Tài nguyên và Môi trường không tổ chức thăm dò, khảo sát, tham mưu phê duyệt trữ lượng và cấp phép hoạt động do trữ lượng trên địa bàn tỉnh là rất ít hoặc hầu như không có. Do đó, Sở Tài chính không đề xuất mức thu vào dự thảo Nghị quyết.</p>
4	<p>Tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định: “<i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ 15 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày ... tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng 9 năm 2023.</i>”. Đề nghị đơn vị soạn thảo chỉnh sửa quy định về thời điểm có hiệu lực của văn bản đảm bảo phù hợp với Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p>	<p>Sở Tài chính tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết</p>
5	<p>Tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP có quy định: “... <i>Chậm nhất đến ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải ban hành tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích để áp dụng tại địa phương</i>”.</p> <p>Do vậy, cùng với việc xây dựng, trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, để đảm bảo tính khả thi của Nghị quyết sau khi được ban hành, phù hợp với quy định tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP, đề nghị Sở Tài chính phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường - cơ quan được giao chủ trì tham mưu trình UBND tỉnh quyết định tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích để tính phí bảo vệ môi trường (theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP) bổ sung nội dung giải trình về vấn đề này tại hồ sơ trình dự thảo Nghị quyết.</p>	<p>Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và Cục Thuế tỉnh đã có sự phối hợp chặt chẽ để thống nhất các nội dung trong dự thảo Nghị quyết. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang trong quá trình hoàn thiện và tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định quy định tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích để Cục Thuế tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp phí bảo vệ môi trường khi khai thác khoáng sản có cơ sở thực hiện. UBND tỉnh dự kiến sẽ ban hành Quyết định vào cuối tháng 10/2023, đảm bảo trước thời điểm HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.</p>